

PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 17



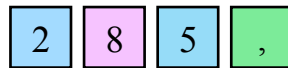
Mục tiêu:

- ✓ Luyện tập chung
- ✓ Em ôn lại những gì đã học

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Tìm tổng của số thập phân lớn nhất và số thập phân bé nhất có thể lập được từ các thẻ sau.



- A. 78,87 B. 62,82 C. 87,78 D. 82,62

Câu 2. Tìm số trung bình cộng của 4,85; 3,4; 7,5 là:

- A. 5,25 B. 15,75 C. 47,25 D. 7,875

Câu 3. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 7,6 m và chiều rộng 5,8 m. Tính chu vi mảnh vườn đó?

- A. 44,08 m B. 26,8 m C. 40,48 m D. 28,6 m

Câu 4. Số thập phân thích hợp viết vào chỗ trống của $4 \text{ kg } 35 \text{ g} = \dots \text{ kg}$ là:

- A. 4,035 B. 435 C. 0,435 D. 4,35

Câu 5. $26\% + 19,8\% = \dots$. Chữ số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 22,4 B. 22,4% C. 45,8 D. 45,8%

Câu 6. Tỉ số phần trăm của 0,56 kg và 3,2 kg là:

- A. 0,175 B. 17,5 C. 17,5% D. 17,5% kg

Câu 7. Một chiếc quạt có giá 450 000 đồng được hạ giá 15%. Hỏi giá chiếc quạt sau khi giảm là bao nhiêu tiền?

- A. 328 500 đồng B. 67 500 đồng C. 382 500 đồng D. 76 500 đồng

Câu 8. Khi làm hồng treo gió, người ta cứ phơi 10 kg quả hồng tươi thì thu được 1,8 kg quả hồng khô. Hỏi lượng nước trong quả hồng tươi đã mất đi là bao nhiêu phần trăm?

A. 18%

B. 28%

C. 81%

D. 82%

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. a) Đặt tính rồi tính.

$$39,48 + 18,3$$

.....
.....
.....

$$34,6 - 11,39$$

.....
.....
.....

$$41,27 \times 3,6$$

.....
.....
.....

$$35,6 : 2,5$$

.....
.....
.....
.....
.....

b) Tính bằng cách thuận tiện.

$$34,8 + 18,4 + 25,2 + 21,6$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$28,6 \times 5,2 + 71,4 \times 5,2$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

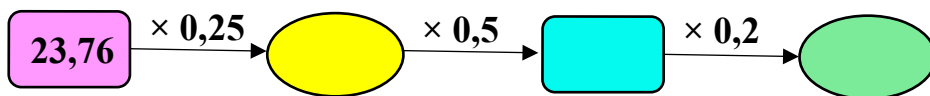
Bài 2.

a) Số?

: 100

$\times 10$

: 0,01



b) Dùng máy tính cầm tay, thực hiện các phép tính sau.

$$293\,423 + 389\,765 = \dots\dots\dots$$

$$23\,876 \times 46 = \dots\dots\dots$$

$$614\,721 - 238\,975 = \dots\dots\dots$$

$$138\,915 : 27 = \dots\dots\dots$$



Tỉ số phần trăm của 138 và 84 là

39% của 165 là

Bài 3. a) Viết các tỉ số phần trăm sau dưới dạng phân số và số thập phân.

$$28\% = \frac{\dots\dots}{\dots\dots} = \dots\dots$$

$$56\% = \frac{\dots\dots}{\dots\dots} = \dots\dots$$

$$150\% = \frac{\dots\dots}{\dots\dots} = \dots\dots$$

$$77\% = \frac{\dots\dots}{\dots\dots} = \dots\dots$$

b) Viết các phân số sau dưới dạng tỉ số phần trăm.

$$\frac{7}{10} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{9}{20} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{3}{5} = \dots\dots\dots$$

c) Tính.

36% của 500 m là:

0,6% của 50 l là:

Bài 4. Một lớp học có 32 học sinh, trong đó có 15 bạn tham gia câu lạc bộ bơi lội, còn lại tham gia câu lạc bộ bóng rổ. Tính tỉ số phần trăm học sinh tham gia câu lạc bộ bóng rổ của lớp đó?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Giá hoa ngày 20 tháng 11 tăng 25% so với ngày thường. Hỏi nếu ngày thường cô Trang mua 60 000 đồng một bó hoa thì ngày 20 tháng 11 cô Trang mua một bó hoa như thế hết bao nhiêu tiền?

Bài giải

.....

.....

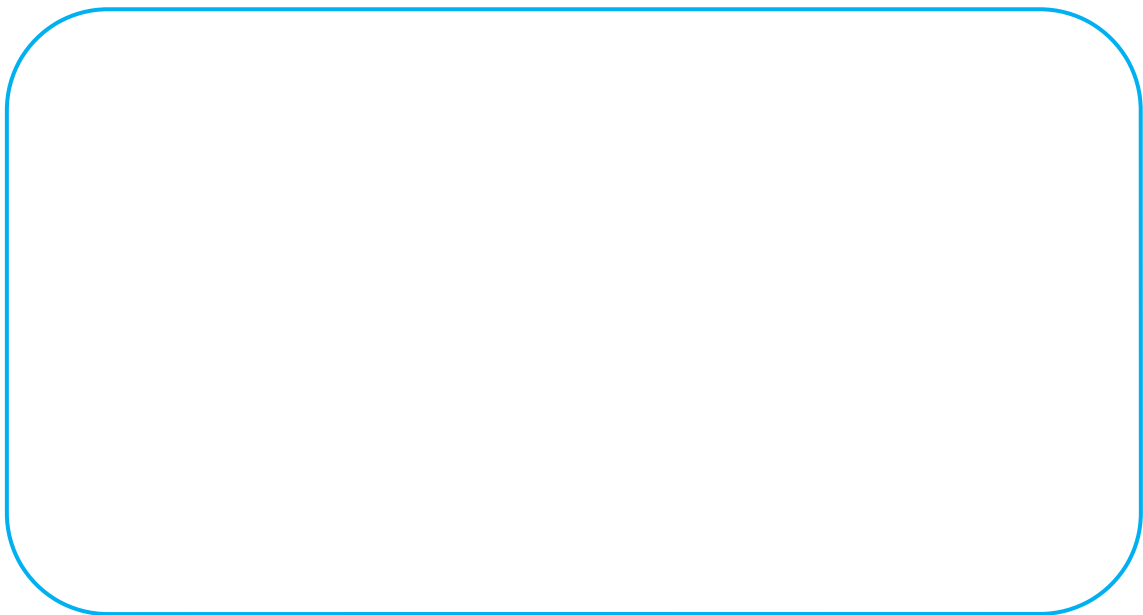
.....

.....

.....

.....

Bài 6. Một mảnh vườn dạng hình chữ nhật có chu vi 70 m, chiều dài bằng $\frac{4}{3}$ chiều rộng. Hãy vẽ hình chữ nhật ABCD là hình ảnh thu nhỏ của mảnh vườn đó trên bản đồ tỉ lệ 1 : 500.



ĐÁP ÁN – PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 17

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
C	A	B	A	D	C	C	D

Câu 1. Đáp án đúng là: C

Số thập phân lớn nhất lập được từ các thẻ là 85,2

Số thập phân bé nhất lập được từ các thẻ là 2,58

Tổng của số thập phân lớn nhất và số thập phân bé nhất có thể lập được từ các thẻ là:

$$85,2 + 2,58 = 87,78$$

Câu 2. Đáp án đúng là: A

Trung bình cộng của 4,85; 3,4; 7,5 là:

$$(4,85 + 3,4 + 7,5) : 3 = 15,75 : 3 = 5,25$$

Câu 3. Đáp án đúng là: B

Chu vi mảnh vườn đó là:

$$(7,6 + 5,8) \times 2 = 13,4 \times 2 = 26,8 \text{ (m)}$$

Đáp số: 26,8 m

Câu 4. Đáp án đúng là: A

$$4 \text{ kg } 35 \text{ g} = 4 \text{ kg} + \frac{35}{1000} \text{ kg} = 4 \text{ kg} + 0,035 \text{ kg} = 4,035 \text{ kg}$$

Câu 5. Đáp án đúng là: D

$$26\% + 19,8\% = 45,8\%$$

Câu 6. Đáp án đúng là: C

Tỉ số phần trăm của 0,56 kg và 3,2 kg là:

$$0,56 : 3,2 = 0,175 = 17,5\%$$

Câu 7. Đáp án đúng là: C

Bài giải

15 % ứng với giá tiền là:

$$450\,000 \times \frac{15}{100} = 67\,500 \text{ (đồng)}$$

Giá chiếc quạt sau khi giảm là:

$$450\,000 - 67\,500 = 382\,500 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 382 500 đồng

Câu 8. Đáp án đúng là: D

Lượng nước trong quả hồng tươi đã mất đi là:

$$10 - 1,8 = 8,2 \text{ (kg)}$$

Lượng nước trong quả hồng tươi đã mất đi chiếm số phần trăm là:

$$8,2 : 10 = 0,82$$

$$0,82 = 82\%$$

Đáp số: 82%

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. a)

$$39,48 + 18,3$$

$$\begin{array}{r} 39,48 \\ + 18,3 \\ \hline 57,78 \end{array}$$

$$34,6 - 11,39$$

$$\begin{array}{r} 34,6 \\ - 11,39 \\ \hline 23,21 \end{array}$$

$$41,27 \times 3,6$$

$$\begin{array}{r} \times 41,27 \\ 3,6 \\ \hline 24762 \\ 12381 \\ \hline 148,572 \end{array}$$

$$35,6 : 2,5$$

$$\begin{array}{r|l} 35,6 & 2,5 \\ 106 & 14,24 \\ 60 & \\ 100 & \\ 0 & \end{array}$$

b)

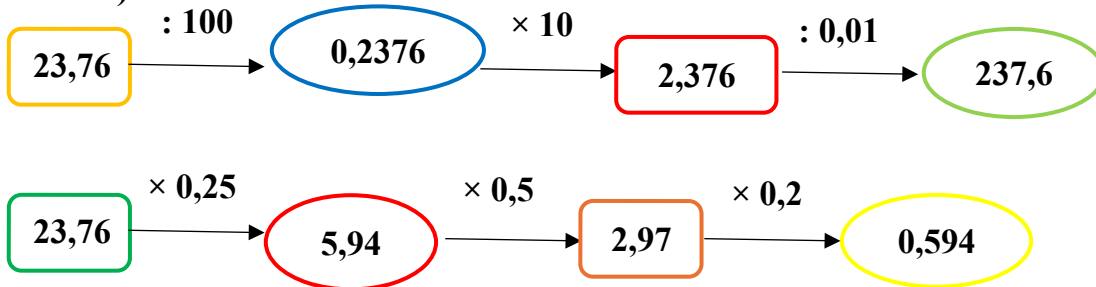
$$\begin{aligned}
 &34,8 + 18,4 + 25,2 + 21,6 \\
 &= (34,8 + 25,2) + (18,4 + 21,6) \\
 &= 60 + 40
 \end{aligned}$$

$$= 100$$

$$\begin{aligned}
 &28,6 \times 5,2 + 71,4 \times 5,2 \\
 &= 5,2 \times (28,6 + 71,4) \\
 &= 5,2 \times 100
 \end{aligned}$$

$$= 520$$

Bài 2.a)



b)

$$293\,423 + 389\,765 = 683\,188$$

$$23\,876 \times 46 = 1\,098\,296$$

$$614\,721 - 238\,975 = 375\,746$$

$$138\,915 : 27 = 5\,145$$

Tỉ số phần trăm của 138 và 84 là: 164, 2857 %

39% của 165 là: 64,35 %

Bài 3. a)

$$28\% = \frac{28}{100} = 0,28$$

$$56\% = \frac{56}{100} = 0,56$$

$$150\% = \frac{150}{100} = 1,5$$

$$77\% = \frac{77}{100} = 0,77$$

b)

$$\frac{7}{10} = 70\%$$

$$\frac{9}{20} = 45\%$$

$$\frac{3}{5} = 60\%$$

c)

36% của 500 m là: 180 m

0,6% của 50 l là: 0,3 l

Giải thích chi tiết

b)

$$\frac{7}{10} = \frac{70}{100} = 70 \%$$

$$\frac{9}{20} = \frac{45}{100} = 45 \%$$

$$\frac{3}{5} = \frac{60}{100} = 60 \%$$

c)

36% của 500 m là:

$$500 \times \frac{36}{100} = 180 \text{ m}$$

0,6% của 50 l là:

$$50 \times \frac{0,6}{100} = 0,3 \text{ l}$$

Bài 4.

Bài giải

Số học sinh tham gia câu lạc bộ bóng rổ của lớp đó là:

$$32 - 15 = 17 \text{ (học sinh)}$$

Tỉ số phần trăm học sinh tham gia câu lạc bộ bóng rổ của lớp đó là:

$$17 : 32 = 0,53125 = 53,125\%$$

Đáp số: 53,125%

Bài 5.

Bài giải

25% của 60 000 đồng ứng với giá tiền là:

$$60\,000 \times \frac{25}{100} = 15\,000 \text{ (đồng)}$$

Ngày 20 tháng 11 cô Trang mua bó hoa hết số tiền là:

$$60\,000 + 15\,000 = 75\,000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 75 000 đồng

Bài 6.

Bài giải

Nửa chu vi hình chữ nhật là:

$$70 : 2 = 35 \text{ (m)}$$

Tổng số phần bằng nhau là:

$$4 + 3 = 7 \text{ (phần)}$$

Giá trị mỗi phần bằng nhau là

$$35 : 7 = 5 \text{ (m)}$$

Chiều dài hình chữ nhật là:

$$4 \times 5 = 20 \text{ (m)}$$

Chiều rộng hình chữ nhật là:

$$3 \times 5 = 15 \text{ (m)}$$

$$\text{Đổi } 20 \text{ m} = 2\,000 \text{ cm}$$

$$15 \text{ m} = 1\,500 \text{ cm}$$

Chiều dài hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1: 500 là:

$$2\,000 : 500 = 4 \text{ (cm)}$$

Chiều rộng hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1: 500 là:

$$1\,500 : 500 = 3 \text{ (cm)}$$

Học sinh tự vẽ hình chữ nhật ABCD vào vở với chiều dài 4 cm, chiều rộng 3 cm.



➔ Mời bạn QUYẾT MÃ ZALO vào nhóm zalo Giáo án điện tử lớp 12345 miễn phí



➔ Mời bạn QUYẾT MÃ ZALO vào nhóm zalo Giáo án điện tử lớp 12345 miễn phí